

Số: 05/2026/TT- BCA

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2026

**THÔNG TƯ**

**Quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân theo quy định tại Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, công an đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc**

*Căn cứ Nghị định số 02/2025/NĐ-CP ngày 18 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công an, được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 11/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, công an đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc được sửa đổi, bổ sung tại Điều 1 Nghị định số 209/2025/NĐ-CP ngày 21 tháng 7 năm 2025 sửa đổi, bổ sung một số điều của 11 Nghị định của Chính phủ thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Quốc phòng (sau đây gọi tắt là Nghị định số 23/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2025));*

*Theo đề nghị của Cục trưởng Cục Tổ chức cán bộ;*

*Bộ trưởng Bộ Công an ban hành Thông tư quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân theo quy định tại Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, công an đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này quy định chế độ hưu trí, trợ cấp một lần, chế độ bảo hiểm y tế và mai táng phí đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc ở biên giới Tây Nam, biên giới phía Bắc, làm nhiệm vụ truy quét Fulro ở Tây Nguyên và làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 (sau đây gọi chung là trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế) ở địa bàn và thời gian quy định tại Điều 3 Nghị định số 23/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), có từ đủ 20 năm trở lên công tác trong Công an nhân dân (hoặc

Quân đội nhân dân hoặc làm công tác cơ yếu) đã xuất ngũ, thôi việc trước ngày 01 tháng 4 năm 2000.

## **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Thông tư này áp dụng đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân (sau đây viết gọn là cán bộ, chiến sĩ) được quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị định số 23/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), cụ thể: Cán bộ, chiến sĩ được tuyển vào Công an nhân dân sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, trực tiếp tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế có từ đủ 20 năm trở lên công tác trong Công an nhân dân (bao gồm cả các trường hợp nhập ngũ tham gia Quân đội nhân dân hoặc tuyển vào làm công tác cơ yếu sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 sau đó chuyển ngành sang Công an nhân dân) hiện không thuộc diện đang hưởng chế độ hưu trí, chế độ mất sức lao động hoặc chế độ bệnh binh hằng tháng và thuộc một trong các trường hợp sau:

- a) Đã xuất ngũ, thôi việc trước ngày 01 tháng 4 năm 2000;
- b) Thương binh bị suy giảm khả năng lao động từ 81% trở lên đang điều dưỡng tại các Đoàn Điều dưỡng thương binh hoặc từ các Đoàn Điều dưỡng thương binh đã về gia đình;
- c) Cán bộ, chiến sĩ có quyết định chuyển ngành trước ngày 01 tháng 4 năm 2000 nhưng không thực hiện được chế độ chuyển ngành hoặc đã thôi phục vụ trong Công an nhân dân về địa phương trước ngày 01 tháng 4 năm 2000 mà chưa được giải quyết chế độ xuất ngũ, thôi việc;
- d) Cán bộ, chiến sĩ đã được giải quyết chế độ xuất ngũ, thôi việc trước ngày 01 tháng 4 năm 2000 để đi lao động hợp tác quốc tế hoặc được cử đi lao động hợp tác quốc tế sau khi về nước đã được giải quyết chế độ xuất ngũ, thôi việc trước ngày 01 tháng 4 năm 2000.

2. Đối tượng không áp dụng: Thông tư này không áp dụng đối với cán bộ, chiến sĩ thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 2 Nghị định số 23/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2025).

## **Điều 3. Ban hành các biểu mẫu kèm theo Thông tư này**

1. Bản khai cá nhân (mẫu số 01).
2. Công văn đề nghị giải quyết chế độ (mẫu số 02).
3. Danh sách đối tượng đề nghị giải quyết chế độ hưu trí (mẫu số 02-A).
4. Danh sách đối tượng đề nghị giải quyết chế độ một lần (mẫu số 02-B).
5. Giấy giới thiệu của Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân (mẫu số 03).
6. Quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng (mẫu số 04).
7. Bản quá trình công tác để giải quyết chế độ hưu trí (mẫu số 05).
8. Bản khai thân nhân (mẫu số 06).
9. Quyết định về việc hưởng trợ cấp một lần (mẫu số 07).
10. Giấy xác nhận quá trình công tác trong Công an nhân dân (mẫu số 08).

## Chương II

### CÁC CHẾ ĐỘ, HỒ SƠ VÀ TRÌNH TỰ THỰC HIỆN

#### Điều 4. Chế độ hưu trí

1. Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này được hưởng lương hưu từ ngày 01 tháng 01 năm 2012. Khi Chính phủ điều chỉnh lương hưu thì lương hưu của đối tượng này cũng được điều chỉnh tương ứng.

2. Thời gian công tác để tính hưởng chế độ hưu trí đối với đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này được thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 23/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), trong đó:

Thời gian công tác được hưởng chế độ là tổng thời gian công tác thực tế trong Công an nhân dân có đóng bảo hiểm xã hội hoặc được coi là đã đóng bảo hiểm xã hội, bao gồm thời gian là sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, học viên, công nhân, viên chức Công an nhân dân (hoặc công nhân công an). Thời gian công tác trên gián đoạn thì được cộng dồn.

Trường hợp cán bộ, chiến sĩ chuyển ngành sang làm việc ở cơ quan, đơn vị, tổ chức ngoài Công an nhân dân rồi thôi việc hoặc đã xuất ngũ, thôi việc sau đó lại tiếp tục vào công tác ở cơ quan, đơn vị, tổ chức ngoài Công an nhân dân sau đó thôi việc hoặc đã xuất ngũ, thôi việc đi lao động hợp tác quốc tế hoặc được cử đi lao động hợp tác quốc tế sau khi về nước được giải quyết xuất ngũ, thôi việc hoặc thương binh điều dưỡng tại các Đoàn Điều dưỡng thương binh nặng thì thời gian công tác ngoài Công an nhân dân, thời gian đi lao động hợp tác quốc tế, thời gian điều dưỡng tại các Đoàn điều dưỡng thương binh không được tính hưởng chế độ.

Trường hợp cán bộ, chiến sĩ có thời gian công tác trong Quân đội nhân dân hoặc làm công tác cơ yếu thì thời gian công tác đó được cộng với thời gian công tác trong Công an nhân dân để tính hưởng chế độ.

#### 3. Mức lương hưu hằng tháng

Mức lương hưu hằng tháng của đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị định số 23/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), trong đó lương hưu hằng tháng được tính theo số năm công tác làm căn cứ tính hưởng chế độ hưu trí quy định tại khoản 2 Điều này và mức bình quân tiền lương tháng làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội, cụ thể:

##### a) Tính theo số năm công tác được tính hưởng chế độ hưu trí:

Đủ 15 năm tính bằng 45% mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội; sau đó, cứ thêm một năm đóng bảo hiểm xã hội được tính thêm 02% đối với nam và 03% đối với nữ. Mức lương hưu hằng tháng tối đa bằng 75% mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội;

b) Mức bình quân tiền lương tháng đóng bảo hiểm xã hội để làm căn cứ tính lương hưu của đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này được

thực hiện theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 2 Điều 4 Nghị định số 23/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2025), trong đó:

Trường hợp có thời gian hưởng lương chưa đủ 05 năm (60 tháng) thì tiền lương tháng làm căn cứ tính lương hưu là mức bình quân tiền lương của các tháng được hưởng lương theo cấp bậc hàm, ngạch, bậc.

Trường hợp hồ sơ chỉ xác định được mức tiền lương hoặc cấp bậc hàm cuối cùng trước khi xuất ngũ, thôi việc, chuyển ngành hoặc chuyển sang Đoàn điều dưỡng thương binh thì áp dụng thời hạn thăng cấp bậc hàm, nâng bậc lương quy định tại Pháp lệnh về lực lượng An ninh nhân dân Việt Nam và Pháp lệnh về lực lượng Cảnh sát nhân dân Việt Nam năm 1991 để xác định diễn biến tiền lương 05 năm cuối làm căn cứ tính lương hưu.

#### **Điều 5. Chế độ trợ cấp một lần, chế độ bảo hiểm y tế, mai táng phí và trợ cấp khu vực một lần**

1. Đối tượng quy định tại các điểm a, điểm c và điểm d khoản 1 Điều 2 Thông tư này đã từ trần trước ngày 01 tháng 01 năm 2012 (bao gồm cả đối tượng từ trần trước ngày 01 tháng 4 năm 2000 khi đang phục vụ trong Công an nhân dân) thì đại diện thân nhân của đối tượng (vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi hợp pháp; cha đẻ, mẹ đẻ hoặc người nuôi dưỡng hợp pháp) được nhận chế độ một lần bằng 3.600.000 đồng (ba triệu sáu trăm nghìn đồng).

2. Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này đã được giải quyết hưởng chế độ hưu trí theo quy định tại Thông tư này được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế; khi chết, người lo mai táng được nhận trợ cấp mai táng, thân nhân được hưởng chế độ tuất và các chế độ, chính sách khác theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.

3. Đối tượng quy định tại điểm a, điểm c và điểm d khoản 1 Điều 2 Thông tư này từ trần từ ngày 01 tháng 01 năm 2012 trở về sau, nhưng chưa được hưởng lương hưu hằng tháng theo quy định tại Thông tư này thì thân nhân được truy lĩnh tiền lương hưu từ ngày 01 tháng 01 năm 2012 đến tháng đối tượng từ trần và được hưởng các chế độ theo quy định tại khoản 2 Điều này.

4. Đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này nếu quá trình công tác có đóng bảo hiểm xã hội bao gồm cả phụ cấp khu vực hoặc được coi là đã đóng bảo hiểm xã hội bao gồm cả phụ cấp khu vực thì đối tượng hoặc thân nhân đối tượng (đối với trường hợp đã từ trần) được hưởng trợ cấp khu vực một lần theo quy định tại Điều 32 Nghị định số 158/2025/NĐ-CP ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo hiểm xã hội về bảo hiểm xã hội bắt buộc.

#### **Điều 6. Hồ sơ xét hưởng chế độ**

1. Hồ sơ đề nghị xét hưởng chế độ hưu trí hằng tháng

a) Bản khai cá nhân của đối tượng;

b) Một hoặc một số giấy tờ gốc hoặc được coi như giấy tờ gốc hoặc giấy tờ liên quan (bản chính hoặc bản sao có công chứng hoặc bản sao có xác nhận của

cơ quan tổ chức cán bộ của Công an đơn vị, địa phương) chứng minh đúng đối tượng, đủ điều kiện hưởng chế độ, đủ căn cứ xác định thời gian công tác thực tế trong Công an nhân dân (hoặc Quân đội nhân dân hoặc làm công tác cơ yếu) và diễn biến tiền lương của 05 năm cuối trước khi xuất ngũ, thôi việc, chuyển ngành hoặc chuyển sang Đoàn Điều dưỡng thương binh, cụ thể:

- Lý lịch cán bộ hoặc lý lịch quân nhân hoặc lý lịch đảng viên hoặc sổ bảo hiểm xã hội;

- Quyết định thôi việc, xuất ngũ, chuyển ngành, chuyển sang Đoàn Điều dưỡng thương binh; bản khai quá trình đóng bảo hiểm xã hội hoặc quyết định giải quyết chế độ xuất ngũ, thôi việc;

- Các giấy tờ liên quan khác chứng minh được quá trình công tác trong Công an nhân dân (hoặc Quân đội nhân dân hoặc thời gian làm công tác cơ yếu) và diễn biến tiền lương như: quyết định tuyển dụng, điều động, bổ nhiệm, thăng cấp bậc hàm, nâng bậc lương; giấy chiêu sinh vào học tại các trường Công an nhân dân; quyết định nhập ngũ; quyết định chuyển ngành; danh sách cán bộ; quyết định cấp giấy chứng nhận thương binh và trợ cấp thương tật, giấy chứng nhận thương binh;

- Trường hợp không còn giấy tờ để xác định được thời gian công tác trong Công an nhân dân (hoặc Quân đội nhân dân hoặc làm công tác cơ yếu) thì phải có giấy xác nhận của đơn vị cấp cục hoặc Công an cấp tỉnh trước khi cán bộ, chiến sĩ xuất ngũ, thôi việc, chuyển ngành hoặc đi lao động hợp tác quốc tế (trường hợp đơn vị công tác của cán bộ, chiến sĩ đã giải thể hoặc tách ra thành nhiều đơn vị thì do đơn vị quản lý cấp trên theo thẩm quyền quản lý hồ sơ xác nhận). Giấy xác nhận phải đủ các nội dung để xác định thời gian công tác thực tế trong Công an nhân dân (hoặc Quân đội nhân dân hoặc làm công tác cơ yếu) và diễn biến tiền lương làm căn cứ tính lương hưu cho đối tượng;

- Huân chương, Huy chương và các hình thức khen thưởng khác có liên quan đến việc xác định quá trình công tác để được tính hưởng chế độ.

2. Hồ sơ đề nghị xét hưởng chế độ trợ cấp một lần:

a) Bản khai thân nhân;

b) Một trong các giấy tờ quy định tại điểm b khoản 1 Điều này;

c) Giấy chứng tử hoặc báo tử.

3. Hồ sơ hưởng chế độ hưu trí hằng tháng đã được Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân giải quyết chuyển Bảo hiểm xã hội tỉnh, thành phố (Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh) nơi đối tượng cư trú để quản lý và chi trả lương hưu gồm:

a) Giấy giới thiệu của Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân;

b) Quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng;

c) Bản quá trình công tác để giải quyết chế độ hưu trí;

d) Bản khai cá nhân.

4. Hồ sơ hưởng chế độ một lần đã được Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân giải quyết chuyển Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh nơi thân nhân đối tượng cư trú để quản lý và chi trả trợ cấp gồm:

- a) Quyết định về việc hưởng chế độ trợ cấp một lần;
- b) Bản khai thân nhân.

5. Hồ sơ hưởng chế độ hưu trí hằng tháng chuyển Bảo hiểm xã hội Việt Nam để quản lý, lưu trữ gồm các giấy tờ quy định tại các điểm b, điểm c và điểm d khoản 3 Điều này.

**Điều 7. Trình tự, trách nhiệm và thời hạn giải quyết chế độ hưu trí, chế độ trợ cấp một lần**

1. Đối tượng hoặc thân nhân đối tượng quy định tại khoản 1 Điều 2 Thông tư này lập bản khai theo mẫu và nộp các giấy tờ quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 6 Thông tư này cho Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu (Ủy ban nhân dân cấp xã) nơi cư trú.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Hướng dẫn và tổ chức tiếp nhận hồ sơ của đối tượng hoặc thân nhân đối tượng cư trú trên địa bàn;

b) Trong thời hạn tối đa 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, tổng hợp, lập hồ sơ gửi Công an cấp tỉnh (qua Phòng Tổ chức cán bộ).

3. Công an cấp tỉnh

a) Chỉ đạo Phòng Tổ chức cán bộ phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã hướng dẫn đối tượng và thân nhân đối tượng lập hồ sơ theo quy định;

b) Tiếp nhận hồ sơ do Ủy ban nhân dân cấp xã chuyển đến. Trong thời hạn tối đa 7 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, hoàn thành việc tổ chức thẩm tra, xác minh, xét duyệt, hoàn thiện hồ sơ, lập danh sách kèm theo hồ sơ gửi về Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân (Cục Tổ chức cán bộ);

c) Tiếp nhận hồ sơ do Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân đã giải quyết; bàn giao hồ sơ cho đối tượng hoặc thân nhân đối tượng; đồng thời chuyển 01 bộ hồ sơ hưởng chế độ hưu trí hằng tháng hoặc trợ cấp một lần theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều 7 Thông tư này đến Bảo hiểm xã hội cấp tỉnh để quản lý và chi trả chế độ cho đối tượng hoặc thân nhân đối tượng.

4. Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân

a) Tiếp nhận hồ sơ đề nghị hưởng chế độ do Công an cấp tỉnh gửi;

b) Trong thời hạn tối đa 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ theo quy định, xét duyệt, cấp sổ bảo hiểm xã hội và giải quyết chế độ hưu trí hằng tháng hoặc trợ cấp một lần; lưu trữ 01 bộ hồ sơ và gửi hồ sơ đã giải quyết về Công an cấp tỉnh;

c) Chuyển 01 bộ hồ sơ theo quy định tại khoản 5 Điều 7 Thông tư này đến Bảo hiểm xã hội Việt Nam để quản lý và lưu trữ.

### **Chương III**

## **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

### **Điều 8. Tổ chức thực hiện**

#### **1. Cục Tổ chức cán bộ**

a) Chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chế độ trợ cấp đối với cán bộ, chiến sĩ và thân nhân cán bộ, chiến sĩ theo quy định tại Nghị định số 23/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Thông tư này;

b) Chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng theo dõi, đề xuất giải quyết những vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện Nghị định số 23/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Thông tư này đối với đối tượng do Bộ Công an có trách nhiệm thực hiện chế độ, chính sách;

c) Chỉ đạo Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân tổ chức tiếp nhận, xét duyệt hồ sơ hưởng chế độ theo Nghị định số 23/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Thông tư này.

#### **2. Cục Kế hoạch và tài chính**

Phối hợp Cục Tổ chức cán bộ lập dự toán kinh phí đảm bảo thực hiện chế độ theo quy định tại Nghị định số 23/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Thông tư này báo cáo lãnh đạo Bộ duyệt gửi Bộ Tài chính đảm bảo kinh phí thực hiện chế độ theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Công an đơn vị, địa phương có trách nhiệm tổ chức tuyên truyền, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị định số 23/2012/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung năm 2025) và Thông tư này; phối hợp, cung cấp hồ sơ, tài liệu có liên quan hoặc xác nhận thời gian công tác của đối tượng đã công tác tại đơn vị, khi có yêu cầu của đối tượng, thân nhân đối tượng hoặc Công an địa phương nơi đối tượng hoặc thân nhân đối tượng đăng ký thường trú để làm căn cứ giải quyết chế độ và chịu trách nhiệm trước pháp luật về xác nhận đó. Nghiêm cấm các hành vi gây khó khăn hoặc xác nhận không đúng sự thật để được giải quyết chế độ.

### **Điều 9. Hiệu lực thi hành và điều khoản chuyển tiếp**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

2. Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BCA-BLĐTBXH-BTC ngày 12 tháng 10 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số chế độ đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân theo Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, công an đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành. Đối với hồ sơ đề nghị giải quyết chế độ đã được lập đảm bảo theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 14/2012/TTLT-BCA-BLĐTBXH-BTC và được gửi về Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân trước ngày Thông tư này có hiệu lực thi hành, Bảo hiểm xã hội

Công an nhân dân tiếp tục xem xét, giải quyết chế độ theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông tư này.

3. Khi hưởng chế độ hưu trí hằng tháng theo quy định tại Thông tư này, cán bộ, chiến sĩ không phải nộp lại số tiền trợ cấp xuất ngũ, thôi việc đã nhận. Cán bộ, chiến sĩ được hưởng chế độ hưu trí hằng tháng đồng thời là thương binh vẫn được hưởng các chế độ, quyền lợi đối với thương binh theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng.

4. Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân giải quyết chế độ hưu trí hoặc trợ cấp một lần theo quy định tại Điều 4 và Điều 5 Thông tư này đối với cán bộ, chiến sĩ vừa có thời gian công tác trong Công an nhân dân vừa có thời gian công tác trong Quân đội nhân dân hoặc làm công tác cơ yếu nếu thuộc biên chế Công an nhân dân trước khi xuất ngũ, thôi việc lần cuối.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh về Bộ Công an (qua Cục Tổ chức cán bộ) để hướng dẫn, xem xét giải quyết. / *W*

**Nơi nhận:**

- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ Công an;
- Công an tỉnh, thành phố;
- Công báo, Công TTĐT của Chính phủ;
- Công TTĐT Bộ Công an;
- Cục KTVB và QLXLVPHC thuộc BTP;
- Lưu: VT, V03, X01(P9, 140b) *W*



**Đại tướng Lương Tam Quang**

## DANH MỤC BIỂU MẪU

*Ban hành kèm theo Thông tư số ..../2026/TT-BCA ngày .../.../2026  
của Bộ trưởng Bộ Công an*

Mẫu số	Tên biểu mẫu	Cá nhân hoặc cơ quan thực hiện
01	Bản khai cá nhân	Cá nhân đối tượng
02	Công văn gửi Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân đề nghị giải quyết chế độ	Công an tỉnh, thành phố
02-A	Danh sách đối tượng đề nghị giải quyết chế độ hưu trí	Công an tỉnh, thành phố
02-B	Danh sách đối tượng đề nghị giải quyết chế độ trợ cấp một lần	Công an tỉnh, thành phố
03	Giấy giới thiệu chi trả lương hưu	Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân
04	Quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng	Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân
05	Bản quá trình công tác để giải quyết chế độ hưu trí	Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân
06	Bản khai thân nhân	Thân nhân đối tượng
07	Quyết định về việc hưởng trợ cấp một lần	Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân
08	Giấy xác nhận quá trình công tác trong Công an nhân dân	Đơn vị thuộc Bộ Công an, Công an tỉnh, thành phố

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI CÁ NHÂN**  
**Đề nghị hưởng chế độ hưu trí theo Nghị định số 23/2012/NĐ-CP**  
**ngày 03/4/2012 của Chính phủ**

Họ và tên:..... Giới tính .....

Ngày sinh: .../.../...Số Căn cước công dân/Căn cước: ... cấp ngày: .../.../...

Quê quán:.....

Nơi thường trú:.....

Vào Công an nhân dân (hoặc Quân đội nhân dân) ngày:...../...../.....

Xuất ngũ, thôi việc ngày :...../...../.....

Cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi xuất ngũ, thôi việc:.....

Chế độ đã được hưởng (1):.....

**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác	Lương cấp bậc hàm, ngạch, bậc	Phụ cấp thâm niên nghề	Phụ cấp chức vụ	Địa bàn công tác (xã, huyện, tỉnh)

Tổng thời gian công tác thực tế trong QĐND, CAND: ..... năm .... tháng  
Thời gian tham gia chiến tranh BVTQ và làm nhiệm vụ quốc tế: .... năm .... tháng

Kèm theo các giấy tờ sau (2): .....

Tôi xin cam đoan nội dung khai trên là đúng, nếu sai tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật. Đề nghị các cấp giải quyết cho tôi được hưởng chế độ hưu trí theo quy định tại Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ./.

**Xác nhận của UBND xã (phường)** ....., ngày ..... tháng ..... năm .....  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Người khai**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

(1) Ghi rõ đã được hưởng chế độ: Xuất ngũ, thôi việc, thương binh, bệnh binh, mất sức lao động, hưu trí ...

(2) Ghi rõ các tài liệu kèm theo (nếu có): Lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân, quyết định tuyển dụng, quyết định thăng cấp bậc hàm, nâng bậc lương, quyết định bổ nhiệm, quyết định điều động, quyết định xuất ngũ, quyết định thôi việc, quyết định chuyển ngành, giấy xác nhận ....

**BỘ CÔNG AN  
CÔNG AN TỈNH (TP).....**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:...../.....

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

V/v đề nghị giải quyết chế độ theo  
Nghị định số 23/2012/NĐ-CP

Kính gửi: Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân

Căn cứ Thông tư số .../2026/TT-BCA ngày .../.../2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân theo quy định tại Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, công an đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

Căn cứ vào hồ sơ của đối tượng; Công an tỉnh (TP) ..... đã tổ chức xét duyệt và đề nghị Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân giải quyết chế độ hưu trí (hoặc trợ cấp một lần) đối với ..... đối tượng (có danh sách và hồ sơ kèm theo)/.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- .....

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

.....  
.....  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày .... tháng .... năm.....

**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ HƯU TRÍ HÀNG THÁNG**  
**(theo Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ)**

STT	Họ và tên	Năm sinh		Số Căn cước công dân/Căn cước	Nơi thường trú	Cấp bậc, chức vụ khi xuất ngũ, thôi việc	Đơn vị khi xuất ngũ, thôi việc	Thời gian công tác được tính hưởng chế độ	Ghi chú
		Nam	Nữ						
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)

Nơi nhận:

- .....
- Lưu: .....

.....  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm.....

**DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG ĐỀ NGHỊ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ TRỢ CẤP MỘT LẦN**  
**(theo Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ)**

ST T	Họ và tên đối tượng	Năm sinh		Số Căn cước công dân/Căn cước	Nơi thường trú	Cấp bậc, chức vụ khi xuất ngũ, thôi việc (hoặc khi từ trần)	Đơn vị khi xuất ngũ, thôi việc (hoặc khi từ trần)	Thời gian công tác được tính hưởng chế độ	Ngày, tháng, năm từ trần	Họ và tên người đại diện nhận trợ cấp	Ghi chú
		Nam	Nữ								
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(11)

Nơi nhận:

- .....
- Lưu: .....

.....  
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BỘ CÔNG AN  
BẢO HIỂM XÃ HỘI CAND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /GT-BH

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm .....

**GIẤY GIỚI THIỆU CHI TRẢ LƯƠNG HƯU**  
Theo Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ

**Kính gửi: Bảo hiểm xã hội tỉnh (TP) .....**

**BẢO HIỂM XÃ HỘI CÔNG AN NHÂN DÂN GIỚI THIỆU**

Ông (bà) ..... Sinh ngày: ...../...../.....

Nơi thường trú:.....

Số Căn cước công dân/Căn cước: .....

Được hưởng chế độ hưu trí hằng tháng từ ngày 01 tháng 01 năm 2012

Số hồ sơ hưởng chế độ hưu trí: **HUU TRÍ CA-NĐ 23:** .....

Lương hưu hằng tháng: ..... đồng

(Bằng chữ: .....) )

Nơi nhận lương hưu: .....

Đề nghị Bảo hiểm xã hội tỉnh (TP) ..... tiếp nhận, quản lý hồ sơ và chi trả lương hưu đối với ông (bà) ..... từ ngày 01 tháng 01 năm 2012 theo quy định./.

**Hồ sơ hưởng chế độ hưu trí hằng tháng kèm theo gồm:**

- Quyết định về việc hưởng chế độ hưu trí;
- Bản ghi Quá trình công tác để tính hưởng chế độ hưu trí;
- Bản khai quá trình công tác của đối tượng.

**GIÁM ĐỐC**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BỘ CÔNG AN  
BẢO HIỂM XÃ HỘI CAND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số : /QĐ-BH

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm.....

**QUYẾT ĐỊNH**

**HUU TRÍ CA-NĐ 23**  
**Số hồ sơ ..... (1)**

Về việc hưởng chế độ hưu trí hằng tháng theo Nghị định số 23/2012/NĐ-CP

**GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI CÔNG AN NHÂN DÂN**

Căn cứ Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ đã được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Thông tư số .../2026/TT-BCA ngày .../.../2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân theo quy định tại Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, công an đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.;

Theo đề nghị của Công an tỉnh (thành phố)..... tại công văn số .../..... ngày .../...../....., Trưởng phòng Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân và hồ sơ của ông (bà).....,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ông (bà) ..... Sinh ngày:...../...../.....  
Quê quán:.....  
Ngày vào Công an nhân dân (Quân đội nhân dân):...../...../.....  
Ngày xuất ngũ, thôi việc;...../...../.....  
Cấp bậc, chức vụ khi xuất ngũ, thôi việc:.....  
Đơn vị khi xuất ngũ, thôi việc.....  
Tổng thời gian công tác được tính hưởng BHXH: ..... năm ... tháng  
Thời gian trực tiếp tham gia chiến tranh BVTQ và làm nhiệm vụ quốc tế: .... năm .... tháng  
Thời gian công tác ở nơi có phụ cấp khu vực: ..... năm ..... tháng (2)  
Mức lương bình quân tiền lương để tính lương hưu: ..... đồng  
Tỷ lệ % để tính lương hưu: .....%  
Được hưởng trợ cấp khu vực một lần bằng: ..... đồng (3)  
Nơi nhận trợ cấp khu vực một lần: Bảo hiểm xã hội tỉnh (TP) ..... (4)  
Được hưởng chế độ hưu trí kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2012  
Mức lương hưu hằng tháng: ..... đồng  
(Bằng chữ .....)  
Nơi nhận lương hưu: .....

**Điều 2.** Giám đốc Công an tỉnh (TP) ....., Trưởng phòng Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân và ông (bà) ..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận :**

- Như Điều 2;
- BHXH Việt Nam;
- BHXH tỉnh (TP).....;
- Lưu: BHXH CAND.

**GIÁM ĐỐC**

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Ghi chú:**

- (1) Số hồ sơ hưởng lương hưu hằng tháng là mã định danh cá nhân.
- Nếu đối tượng có thời gian công tác ở địa bàn có phụ cấp khu vực thì thể hiện các nội dung (2), (3) và (4) trong Quyết định, nếu không có thì không ghi.

**BỘ CÔNG AN**  
**BẢO HIỂM XÃ HỘI CAND**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ..... tháng ..... năm .....

**BẢN QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**  
**Để giải quyết hưởng chế độ hưu trí theo Nghị định số 23/2012/NĐ-CP**  
**ngày 03/4/2012 của Chính phủ**

Họ và tên:..... Giới tính .....

Ngày sinh: .../.../...; Số căn cước công dân/căn cước: ... cấp ngày: ...../...../.....

Quê quán:.....

Nơi thường trú:.....

.....

Vào Công an nhân dân (hoặc Quân đội nhân dân) ngày:...../...../.....

Xuất ngũ, thôi việc ngày :...../...../.....

Cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi xuất ngũ, thôi việc:.....

.....

**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Cấp bậc, chức vụ, đơn vị, địa bàn công tác	Thời gian		Lương cấp bậc hàm, ngạch, bậc	Phụ cấp thâm niên nghề	Phụ cấp chức vụ	Phụ cấp khu vực
			Năm	Tháng				

Tổng thời gian công tác thực tế trong QĐND và CAND là: ... năm ... tháng

Thời gian trực tiếp tham gia chiến tranh BVTQ và làm nhiệm vụ quốc tế là: ... năm ... tháng

Thời gian công tác tại địa bàn có phụ cấp khu vực là: ... năm ... tháng

**I - Lương tháng làm căn cứ để tính lương hưu**

1. Diễn biến lương của 60 tháng cuối trước khi xuất ngũ, thôi việc

.....  
.....  
.....

2. Tổng lương 60 tháng cuối trước khi xuất ngũ, thôi việc

.....  
.....

3. Mức lương bình quân tháng làm căn cứ để tính hưởng lương hưu:

..... đồng : 60 tháng = .....đồng

**II. Tỷ lệ phần trăm để tính lương hưu: ..... %**

**III. Lương hưu từ tháng 01 năm 2012**

..... đồng x ..... % = ..... đồng

**IV. Quá trình điều chỉnh lương hưu:**

.....  
.....  
.....  
.....

**V. Trợ cấp khu vực một lần (nếu có): .....đồng**

**CÁN BỘ THẨM ĐỊNH**

*(ký, ghi rõ họ tên)*

**TL. GIÁM ĐỐC BHXH CAND  
TRƯỞNG PHÒNG BHXH CAND**

*(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN KHAI THÂN NHÂN**

**Đề nghị hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ (đối với đối tượng đã từ trần)**

**1. Phần khai về thân nhân của đối tượng**

Họ và tên:.....  
Sinh ngày .../.../...; Số Căn cước (CCCD): ..... cấp ngày: ...../...../.....  
Quê quán:.....  
Nơi thường trú:.....  
Quan hệ với đối tượng: .....

**2. Phần khai về đối tượng**

Họ và tên:.....  
Sinh ngày ...../...../.....  
Vào Công an nhân dân (hoặc Quân đội nhân dân) ngày:...../...../.....  
Xuất ngũ, thôi việc ngày :...../...../.....  
Cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi xuất ngũ, thôi việc (hoặc cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác khi từ trần) :.....  
Chế độ đã được hưởng (1):.....  
Từ trần ngày:...../...../.....

**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

Từ tháng, năm	Đến tháng, năm	Cấp bậc, chức vụ, đơn vị, địa bàn công tác	Thời gian	
			Năm	Tháng

Tổng thời gian công tác thực tế trong CAND, QĐND: ..... năm ... tháng  
Thời gian trực tiếp tham gia chiến tranh BVTQ và Làm nhiệm vụ quốc tế là: ..... năm .... tháng

Kèm theo các giấy tờ sau (2): .....

Tôi xin cam đoan nội dung khai trên đây là đúng, nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

....., ngày ..... tháng ..... năm .....

**Người khai**

(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ý KIẾN XÁC NHẬN CỦA CÁC THÂN NHÂN CÒN LẠI**

.....

**XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ (PHƯỜNG)**

(Ký, ghi rõ chức danh, họ tên và đóng dấu)

**Ghi chú:**

1) Ghi rõ đã được hưởng chế độ: Xuất ngũ, thôi việc, thương binh, bệnh binh, mất sức lao động, hưu trí ...

(2) Ghi các tài liệu kèm theo (nếu có): Lý lịch cán bộ, lý lịch đảng viên, lý lịch quân nhân, quyết định tuyển dụng, quyết định thăng cấp bậc hàm, nâng bậc lương, quyết định bổ nhiệm, quyết định điều động, quyết định xuất ngũ, thôi việc, giấy chứng tử, hoặc giấy báo tử ....

BỘ CÔNG AN  
BẢO HIỂM XÃ HỘI CAND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BH

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm .....

**TRỢ CẤP 1 LẦN-NĐ23**

.....

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc hưởng chế độ trợ cấp một lần theo Nghị định số 23/2012/NĐ-CP

#### GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI CÔNG AN NHÂN DÂN

Căn cứ Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung năm 2025;

Căn cứ Thông tư số .../2026/TT-BCA ngày .../.../2026 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chế độ, chính sách đối với cán bộ, chiến sĩ Công an nhân dân theo quy định tại Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định một số chế độ đối với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở Campuchia, giúp bạn Lào sau ngày 30 tháng 4 năm 1975 có từ đủ 20 năm trở lên phục vụ trong quân đội, công an đã phục viên, xuất ngũ, thôi việc.

Theo đề nghị của Công an tỉnh (TP)..... tại công văn số .../..... ngày .../...../....., Trưởng phòng Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân và hồ sơ của ông (bà).....,

#### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ông (bà) ..... Sinh ngày:...../...../.....  
Quê quán:.....  
Ngày vào Công an nhân dân (Quân đội nhân dân):...../...../.....  
Ngày xuất ngũ, thôi việc:...../...../.....  
Cấp bậc, chức vụ khi xuất ngũ, thôi việc:.....  
Đơn vị khi xuất ngũ, thôi việc.....  
Tổng thời gian công tác được tính hưởng BHXH: ..... năm.. .. tháng  
Thời gian trực tiếp tham gia chiến tranh BVTQ và làm nhiệm vụ quốc tế: ... năm ... tháng  
Thời gian công tác ở nơi có phụ cấp khu vực (nếu có): ..... năm .... tháng  
Từ trần ngày ...../...../.....

**Điều 2.** Ông (bà) ....., sinh năm ....., nơi thường trú: ....., là ..... của ông ..... đại diện cho các thân nhân nhận các khoản trợ cấp sau:

1. Trợ cấp một lần:	3.600.000 đồng
2. Trợ cấp khu vực một lần (nếu có):	..... đồng
Tổng cộng (1 + 2):	..... đồng

(Bằng chữ .....)

Nơi nhận trợ cấp: Bảo hiểm xã hội tỉnh (TP) .....

**Điều 3.** Giám đốc Công an tỉnh (TP) ....., Trưởng phòng Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân và ông (bà) ..... chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh (TP) ...;
- Lưu: BHXH CAND.

#### GIÁM ĐỐC

(ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

BỘ CÔNG AN  
.....(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số /GXN

....., ngày ....tháng ..... năm .....

**GIẤY XÁC NHẬN**

**Quá trình công tác trong Công an nhân dân đối với các đối tượng trực tiếp  
tham gia chiến tranh bảo vệ Tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế  
sau ngày 30 tháng 4 năm 1975**

Căn cứ Nghị định số 23/2012/NĐ-CP ngày 03/4/2012 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung năm 2025; Thông tư số .../2026/TT-BCA ngày .../.../... của Bộ trưởng Bộ Công an

Căn cứ hồ sơ ..... (1) lưu trữ tại đơn vị:

..... (2) xác nhận:

Họ và tên:..... Giới tính .....

Sinh ngày ...../...../.....

Quê quán:.....

Nơi thường trú:.....

Vào Công an nhân dân (hoặc Quân đội nhân dân) ngày:...../...../.....

Xuất ngũ, thôi việc ngày :...../...../.....

Cấp bậc, chức vụ, đơn vị khi xuất ngũ, thôi việc:.....

**QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC**

Từ tháng năm	Đến tháng năm	Cấp bậc, chức vụ, đơn vị công tác	Lương cấp bậc hàm, ngạch, bậc	Phụ cấp thâm niên nghề	Phụ cấp chức vụ	Địa bàn công tác (xã, tỉnh (xã, huyện, tỉnh cũ))

Tổng thời gian thực tế trong QĐND, CAND: ..... năm .... tháng

Thời gian tham gia chiến tranh BVTQ và làm nhiệm vụ quốc tế: .... năm .... tháng

Đề nghị các cấp xem xét giải quyết chế độ, chính sách cho đối tượng theo quy định./.

**Xác nhận**  
**của cơ quan quản lý hồ sơ**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

.....(3)  
(Ký, ghi rõ họ tên)

**Ghi chú:**

(1) Loại hồ sơ gì; (2) Tên đơn vị xác nhận; (3) Chức vụ người ký xác nhận